

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1092/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 09 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng
quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 402/QĐ-BXD ngày 18/4/2013; số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 834/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018; số 147/QĐ-BXD ngày 07/3/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 233/TTr-SXD ngày 09/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

Sở Xây dựng có trách nhiệm công khai nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và gửi nội dung công khai đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công khai theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: số 874/QĐ-CTUBND ngày 03/6/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

dân tỉnh về việc công bố lại Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên; số 836/QĐ-CTUBND ngày 29/4/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng; số 172/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phóng



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

PHẦN 1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Hình thức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Căn cứ Quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
				Được tiếp nhận hồ sơ	Được trả kết quả			
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
I. Lĩnh vực Phát triển đô thị								
1	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh.	- Đối với các dự án không phải lấy ý kiến của Bộ Xây dựng: Không quá 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với các dự án phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng theo quy định: Không	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	Lệ phí thẩm định dự án tính theo tỷ lệ phần trăm của tổng mức đầu tư. (Thông tư 176/2011/T-T-BTC ngày 06/12/2011 của Bộ Tài chính)	- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về Vệ quản lý đầu tư phát triển đô thị; - Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ hướng dẫn Nghị định 11/2013/NĐ-CP về quản lý đầu tư phát triển đô thị; - Thông tư số	Quyết định số 402/QĐ-BXD ngày 18/4/2013.

	<p>quá 67 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian gửi hồ sơ qua đường văn thư).</p>				<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<p>Chưa có quy định cụ thể.</p>	<p>176/2011/TT-BTC ngày 06/12/2011 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư xây dựng công trình.</p>	<p>Quyết định số 402/QĐ-BXD ngày 18/4/2013.</p>
<p>2</p>	<p>Điều chỉnh đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.</p>	<p>- Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án. - Đối với các dự án phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng: thời hạn Bộ Xây dựng xem xét hồ sơ và trả lời Chủ đầu tư không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ dự án của Chủ</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.</p>	<p>x</p>	<p>Chưa có quy định cụ thể.</p>	<p>- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về Quản lý đầu tư phát triển đô thị; - Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ hướng dẫn Nghị định 11/2013/NĐ-CP về quản lý đầu tư phát triển đô thị; - Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Quy định một số nội dung</p>	<p>Quyết định số 402/QĐ-BXD ngày 18/4/2013.</p>	

		đầu tư. Trưởng hợp Bộ Xây dựng phải lấy ý kiến các Bộ ngành có liên quan thì tổng thời gian xem xét trả lời không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ dự án của Chủ đầu tư.						về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.	
--	--	---	--	--	--	--	--	---	--

II. Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc

1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	20 ngày làm việc (kể từ ngày phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	Quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày	Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết	20 ngày làm việc (kể từ ngày phòng	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x			

Handwritten mark

	của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.	chuyên môn tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).				06/5/2015 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng.	
III. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng							
1	Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh.	Thời gian thẩm định được tính từ ngày cơ quan, tổ chức thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ, như sau: - Đối với thẩm định dự án/dự án điều chỉnh: + Không quá 25 ngày đối với dự án nhóm B; + Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm C. - Đối với thẩm định thiết kế cơ	x	x	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng; công trình công nghiệp nhẹ; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng; công trình hạ tầng kỹ thuật (bao gồm cả công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp); công trình giao thông trong đô thị (trừ dự án có công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ qua đô thị) và	Theo quy định của Bộ Tài chính.	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

		<p>số/thiết kế cơ sở điều chỉnh: + Không quá 15 ngày đối với dự án nhóm B; + Không quá 10 ngày đối với dự án nhóm C.</p>	<p>các dự án khác do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh giao. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Giao thông Vận tải đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án công trình giao thông trong đó thị do Sở Xây dựng thẩm định).</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công thương đối với các dự án đầu tư</p>		<p>- Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;</p> <p>- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2015/NĐ-CP;</p> <p>- Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên Quy định Phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên Quy chế phối hợp thực</p>	
--	--	--	---	--	---	--

			<p>xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các dự án công trình công nghiệp chuyên ngành (trừ dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng do Sở Xây dựng thẩm định).</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban quản lý các Khu công nghiệp đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nằm trong các khu công nghiệp (trừ các công trình hạ tầng kỹ thuật do Sở Xây dựng thẩm định).</p>	x	x	Theo quy	<p>hiện cơ chế một cửa liên thông trong thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (thiết kế bản vẽ thi công) và cấp phép xây dựng đối với các dự án sử dụng nguồn vốn khác được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p>	Quyết định số
2	Thẩm định Báo	20 ngày kể từ	- Bộ phận tiếp	x	x			ng

<p>cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước).</p>	<p>ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>nhận và trả kết quả Sở Xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng; công trình công nghiệp nhẹ; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng; công trình hạ tầng kỹ thuật (bao gồm cả công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp); công trình giao thông trong đô thị (trừ dự án có công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ qua đô thị) và các dự án khác do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh giao.</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Giao thông Vận tải đối với các dự án đầu</p>		<p>định của Bộ Tài chính.</p>		<p>838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.</p>
---	-----------------------------------	---	--	-------------------------------	--	---------------------------------------

tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án công trình giao thông trong đô thị do Sở Xây dựng thẩm định).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công thương đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các dự án công trình công nghiệp chuyên ngành (trừ dự án

ng

		<p>đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng do Sở Xây dựng thẩm định).</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban quản lý các Khu công nghiệp đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nằm trong các khu công nghiệp (trừ các công trình hạ tầng kỹ thuật do Sở Xây dựng thẩm định).</p>			Theo quy định của Bộ Tài chính.		Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
3	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh.	<p>- Đối với công trình cấp II và cấp III: không quá 25 ngày.</p> <p>- Đối với các công trình còn lại: không quá 15 ngày.</p>	x	x			

			<p>xây dựng; công trình hạ tầng kỹ thuật (bao gồm cả công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp); công trình giao thông trong đô thị (trừ dự án có công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ qua đô thị) và các dự án khác do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh giao.</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Giao thông Vận tải đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án công trình giao thông trong đô thị do Sở Xây dựng thẩm định).</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết</p>					
--	--	--	---	--	--	--	--	--

			<p>quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công thương đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các dự án công trình công nghiệp chuyên ngành (trừ dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng do Sở Xây dựng thẩm định).</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết</p>				
--	--	--	---	--	--	--	--

		quả Ban quản lý các Khu công nghiệp đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nằm trong các khu công nghiệp (trừ các công trình hạ tầng kỹ thuật do Sở Xây dựng thẩm định).						150.000 đồng/ chứng chỉ.	x	x	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018.
4	Chuyên đòi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài.	25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.					- Cấp mới: 300.000 đồng/chứng chỉ; - Điều chỉnh, bổ sung: 150.000 đồng/chứng chỉ.	x	x		Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018.	
5	Cấp/ nâng hạng/ điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.					150.000 đồng/ chứng chỉ.	x	x		Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018.	
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.					150.000 đồng/ chứng chỉ.	x	x		Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018.	

	III.																		
7	Cấp/ điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	- Cấp mới: 1.000.000 đồng/chứng chỉ; - Điều chỉnh, bổ sung: 500.000 đồng/chứng chỉ.	phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.	22/8/2018.	Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018.										
8	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	500.000 đồng/chứng chỉ.		Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018.											
9	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng (gọi tắt là nhà thầu) thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	2.000.000 đồng/giấy phép.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép hoạt động	Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018.											
10	Điều chỉnh giấy phép hoạt động	Không quá 20 ngày kể từ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở	x	x	2.000.000 đồng/giấy		Quyết định số 1155/QĐ-BXD											

	<p>xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng (gọi tắt là nhà thầu) thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p>	<p>ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Xây dựng.</p>			<p>xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và 	<p>ngày 22/8/2018.</p>
--	---	-----------------------------------	------------------	--	--	---	------------------------

11	Cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp xây dựng mới (công trình cấp I, II; các công trình do UBND tỉnh chấp thuận địa điểm xây dựng; công trình tôn giáo; công trình quảng cáo (xây dựng màn hình chuyên quảng cáo ngoài trời có diện tích một mặt từ 20m ² trở lên; bảng quảng cáo đứng độc lập có diện tích một mặt từ 40m ² trở lên); công trình di tích lịch sử-văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình thuộc dự án có	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng đối với các công trình theo quy định tại khoản 1, Điều 9, Quyết định 19/2018/QĐ-UBND, gồm: Công trình cấp I, II; các công trình do UBND tỉnh chấp thuận địa điểm xây dựng; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa; công trình tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình quảng cáo (xây dựng màn hình chuyên quảng cáo ngoài trời có diện tích một mặt từ 20m ² trở lên; bảng	x	x	150.000 đồng/1 giấy phép.	<p>quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.</p> <p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân</p>	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
----	--	---	--	---	---	---------------------------	--	--

	vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài năm ngoài khu công nghiệp).		quảng cáo dựng độc lập có diện tích một mặt từ 40m ² trở lên); công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nằm ngoài khu công nghiệp;					tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp các khoản lệ phí trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (thiết kế bản vẽ thi công) và cấp phép xây dựng đối với các dự án sử dụng nguồn vốn khác được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	
12	Cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo công trình.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		x	x	150.000 đồng/1 giấy phép.	x			Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
13	Cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp di dời công trình.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		x	x	150.000 đồng/1 giấy phép.	x			Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
14	Cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp công trình xây dựng có thời hạn.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		x	x	150.000 đồng/1 giấy phép.	x			Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
15	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		x	x	150.000 đồng/1 giấy phép.	x			Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
16	Gia hạn Giấy phép xây dựng.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		x	x	150.000 đồng/1 giấy phép.	x			Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
17	Cấp lại Giấy phép xây dựng.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		x	x	150.000 đồng/1 giấy phép.	x			Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.

			19/2018/QĐ-UBND, gồm: Các công trình trong khu công nghiệp do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh quản lý, (trừ công trình cấp đặc biệt thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng cấp).				phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.	
IV. Lĩnh vực nhà ở								
1	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua.	13 ngày, kể từ ngày Số Xây dựng nhận đủ hồ sơ của chủ đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Số Xây dựng.	x	x	Chưa có quy định.	- Luật nhà ở số 65/2014/QH1 ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội; - Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày	Quyết định số 837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016

2	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.	Không quá 28 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thì thời hạn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng; đơn vị quản lý vận hành nhà ở.	x	x	Chưa có quy định.	<p>20/10/2015 của Chính phủ của Chính phủ Về phát triển nhà ở xã hội;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; - Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ của Chính phủ Về phát triển nhà ở xã hội. 	Quyết định số 837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
---	--	---	--	---	---	-------------------	--	--

		giải quyết là không quá 60 ngày.					19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định 99/2016/NĐ-CP của Chính phủ.	
3	Cho thuê nhà ở ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	Không quá 28 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên.	x	x	Chưa có quy định.	Quyết định số 837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	
4	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.	Không quá 28 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng; đơn vị quản lý vận hành nhà ở.	x	x	Chưa có quy định.		
5	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.	Không quá 40 ngày kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Cơ quan quản lý nhà ở, đơn vị quản lý vận hành nhà ở.	x	x	Chưa có quy định.		
6	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại đối với trường hợp chi định chủ đầu tư quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đăng ký làm chủ đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	Chưa có quy định.	Quyết định số 837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	

7	Thâm định giá bán, thuê mua, thế nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.	Trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	Chưa có quy định.	- Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.	Quyết định số 837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
---	--	--	---	---	---	-------------------	--	--

V. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản

1	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND tỉnh quyết định.	Trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	Chưa có quy định.	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.	Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
2	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	Trong hạn 08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	200.000 đồng.	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày	Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.

3	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản: - Trường hợp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng - Trường hợp chúng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn).	hợp lệ. Trong 08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng.	x	x	200.000 đồng.	25/11/2014; - Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản.	Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
---	--	---	---	---	---	---------------	---	--

VI. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng

	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.	08 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng đối với các công trình: Công trình dân dụng, công trình sản xuất vật liệu xây dựng, công trình công nghiệp nhẹ, công nghiệp nặng.	x	x	Chi phí để thực hiện tính trong tổng mức đầu tư và do chủ đầu tư thanh toán thực tế.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;	Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
--	---	--	--	---	---	--	--	--

			<p>trình hạ tầng kỹ thuật quy định tại Mục I, Khoản 1 Mục II, Khoản 7 Mục II và Mục III tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 46/2015/NĐ-CP; công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt, công trình cầu vượt sông và đường quốc lộ); công trình cấp II, III, IV sử dụng vốn ngân sách nhà nước; công trình cấp II, III sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách do cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư; Công trình cấp II sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn</p>			<p>- Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định trách nhiệm quản lý chất lượng, bảo trì và giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p>
--	--	--	--	--	--	--

			<p>dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư; Công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng theo quy định tại Mục IV, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 46/2015/NĐ-CP.</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương đối với các công trình công nghiệp (trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và công trình</p>					

		<p>Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 46/2015/NĐ-CP. + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (trừ các công trình thuộc trách nhiệm kiểm tra của phòng có chức năng quản lý xây dựng cấp huyện) gồm: Công trình cấp II, III, IV sử dụng vốn ngân sách nhà nước; công trình cấp II, III sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư; Công trình cấp II sử dụng</p>			
--	--	---	--	--	--

40x



			<p>vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư; Công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng theo quy định tại Mục V, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 46/2015/NĐ-CP.</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với công trình: Công trình cấp III trong các khu công nghiệp thuộc loại công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng quy định tại Mục</p>				
--	--	--	--	--	--	--	--

			II, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 46/2015/NĐ-CP.				
--	--	--	---	--	--	--	--

VII. Lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng

1	Thủ tục Bộ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với các cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng	x	x	Chưa có quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012. - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng. 	Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
2	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động.	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng	x	x	Chưa có quy định		Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.

3	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng	x	x	Chưa có quy định	Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.
---	--	--	--	---	---	------------------	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật

	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	x	x	Chưa có quy định	Quyết định số 834/QĐ-BXD ngày 29/8/2016. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; - Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị.
--	---	---	---	---	---	------------------	--

II. Lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc

1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm	- Đối với thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết: 20 ngày làm việc (kể	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện.	x	x	Quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác	Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số
---	--	--	--	---	---	--	--

	quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.	từ ngày phòng chuyên môn nhận hồ sơ hợp lệ)	- Đòi với thẩm định vụ, vụ nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn: 15 ngày làm việc (kể từ ngày phòng chuyên môn nhận hồ sơ hợp lệ).			định, quản lý chi phí hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.	37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng.	
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của	25 ngày làm việc (kể từ ngày phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	x	x			

	UBND cấp huyện.					
III. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng	I Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	x	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 24/6/2014 của Quốc hội; - Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; - Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.

						<p>19/2018/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên Quy định Phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.</p>	
<p>2</p> <p>Cấp giấy phép mới, xây dựng mới, gồm: Công trình tín ngưỡng; công trình cấp III, cấp IV xây dựng trên đất ở mà không phải là nhà ở riêng lẻ hoặc nhà ở riêng lẻ kết hợp mục đích kinh doanh, thương mại, dịch vụ (karaoke, vui chơi giải trí, nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, văn phòng làm việc, cửa hàng xăng dầu, ga, nhà ở cho thuê và công trình khác); công trình</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<p>150.000 đồng/1 giấy phép.</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng; - Thông tư số</p>	<p>Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.</p>

3	<p>Cấp giấy phép xây dựng đối với Nhà ở riêng lẻ ở đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<p>75.000 đồng/1 giấy phép.</p>	<p>02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp các khoản lệ phí trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;</p> <p>- Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (thiết kế bản vẽ thi công) và cấp phép xây dựng đối với các dự án sử dụng nguồn vốn khác được đầu tư xây dựng trên địa bàn</p>	<p>Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.</p>
---	---	--	--	----------	----------	---------------------------------	---	---

	hóa (bao gồm cả công trình nhà ở do người dân tự xây thuộc các dự án phát triển đô thị, dự án phát triển nhà ở).						<p>Yên.</p> <p>Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p>	
4	Cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo công trình	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	X	X	150.000 đồng/1 giấy phép.	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	
5	Cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp di dời công trình	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	X	X	150.000 đồng/1 giấy phép.	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	
6	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng có thời hạn	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	X	X	150.000 đồng/1 giấy phép.	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	
7	Điều chỉnh giấy phép xây dựng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	X	X	150.000 đồng/1 giấy phép.	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	
8	Gia hạn giấy phép xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	X	X	150.000 đồng/1 giấy phép.	Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.	
9	Cấp lại giấy phép xây dựng	05 ngày làm việc kể từ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	X	X	150.000 đồng/1 giấy	Quyết định số 838/QĐ-BXD	

	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	UBND cấp huyện	phép.	ngày 29/8/2016.
IV. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng				
Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hiện trường	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	x	x
		Chi phí để thực hiện trong tổng mức đầu tư và do Chủ đầu tư thanh toán thực tế		<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định trách nhiệm quản lý chất lượng, bảo trì và giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p>
				Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016.

ngp

qud

PHẦN 2. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được đăng tải trên Website:
[http://dichvucong.hungyen.gov.vn/portaldvc/KenhTin/thu-tuc-hanh-chinh.aspx/.](http://dichvucong.hungyen.gov.vn/portaldvc/KenhTin/thu-tuc-hanh-chinh.aspx/)

uu

ng

